

NGUYỄN NHƯ Ý

TỪ ĐIỂN CHÍNH TẢ

PHÂN BIỆT

Hỏi & Ngã

NGÃ HỎI
HỎI NGÃ
HỎI NGÃ
HỎI NGÃ



NHÀ XUẤT BẢN TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA

NGUYỄN NHƯ Ý
(Biên soạn)

Từ điển chính tả
PHÂN BIỆT
HỎI & NGÃ



NHÀ XUẤT BẢN TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA

Lời Nhà xuất bản

Viết đúng chính tả là một phẩm chất tự nhiên, bắt buộc đối với mọi người sử dụng tiếng Việt, đặc biệt là đối với học sinh, sinh viên, giáo viên, những người làm công việc biên tập sách báo, soạn thảo văn bản. Muốn viết đúng chính tả tiếng Việt, trước hết phải học nhiều năm ở nhà trường để nắm chắc từng quy tắc chính tả của tiếng Việt, đồng thời phải thường xuyên quan sát, rèn tập trong thực tế viết lách, công việc để biết cách viết đúng các hiện tượng chính tả "bất quy tắc" mà, chỉ có thể viết đúng nhờ kinh nghiệm, thuộc lòng, ghi nhớ máy móc thành thói quen.

Thông thường, để viết đúng chính tả tiếng Việt, người viết ít nhất phải nắm thật chắc và thật đầy đủ hai nhóm quy tắc chính tả: a) Những quy tắc chính tả chung, bắt buộc đối với mọi người, tồn tại bên trong cấu trúc hệ thống chính tả tiếng Việt

và b) Những hiện tượng chính tả không nằm bên trong cấu trúc hệ thống chính tả tiếng Việt mà là do cách phát âm địa phương gây ra. Ví dụ, những người sống ở các tỉnh phía Bắc thường phát âm lẫn lộn *S* với *X* ("sờ nặng" với "sờ nhẹ"): sạch *sê*//xạch *xê*, *tr* với *ch*: bức tranh//bức chanh, *l* với *n*: lón//nón; những người sống ở các tỉnh phía Nam thường phát âm lẫn lộn *v* với *d*, *q* với *g*: dề//về, vui//dui, đẹp *quá*//đẹp *goá*..., trong khi đó, những người ở các tỉnh miền Trung lại thường lẫn lộn dấu hỏi với dấu ngã (hoặc dấu ngã với dấu nặng), vv.

Đối với những quy tắc chính tả chung cần được học kỹ trong nhà trường trở thành thói quen viết không bao giờ sai và nhớ suốt đời. Chẳng hạn, bất cứ người Việt nào cũng phải biết rõ rằng, chữ *k* chỉ được ghép với các chữ *e*, *ê*, *i* (*ke*, *kê*, *kí*), chứ không bao giờ được ghép với các chữ khác như *a*, *ã*, *â*, *o*, *ô*, *ơ*, *u*, *ư* (*ka*, *kã*, *kâ*, *ko*, *kô*, *kơ*, *ku*, *kư*). Và, chữ *c* chỉ được ghép với các chữ *a*, *ã*, *â*, *o*, *ô*, *ơ*, *u*, *ư*... chứ không bao giờ được ghép với các chữ *e*, *ê*, *i*.

Đối với các quy tắc chung này, chỉ cần học kỹ, nhớ sâu khi còn ngồi trên ghế nhà trường là có thể viết đúng suốt đời.

Còn, đối với các hiện tượng bất quy tắc ở nhóm b đòi hỏi phải nhớ máy móc, nhớ thuộc lòng cách

viết từng từ cụ thể nhờ vào ý nghĩa của từ, kinh nghiệm và ý thức rèn luyện chính tả của từng người. Ví dụ, muốn biết từ nói về lớp mô bọc ngoài cơ thể người và động vật được viết là *gia* hay *da* hoặc từ chỉ giống vật nhai lại, bốn chân, sừng rộng, dài, quặp ra sau, nuôi để lấy sức kéo, lấy thịt thì viết *châu* hay *trâu* hoàn toàn do rèn luyện, rút kinh nghiệm, thành thói quen để lựa chọn cách viết, không có luật nào để học.

Nắm được thực tế trên, các nhà Việt ngữ học, một mặt cố gắng đưa vào sách giáo khoa các quy tắc chính tả chung nhất để học sinh học, mặt khác biên soạn và xuất bản các loại từ điển chính tả, đặc biệt là các từ điển chính tả chuyên để để học sinh học rèn luyện cách viết đúng những từ "bất quy tắc" dễ viết sai. Chẳng hạn, năm 1990, Nhà xuất bản Khoa học xã hội đã xuất bản cuốn "Chính tả cho những từ dễ viết sai" của GS. Nguyễn Như Ý; năm 1997, Nhà xuất bản Giáo dục cho in và phát hành cuốn "Từ điển chính tả tiếng Việt" của GS. Nguyễn Như Ý và PGS., TS. Đỗ Việt Hùng. Cả hai cuốn trên cung cấp cách viết đúng chính tả hầu hết các từ có cách phát âm lẫn lộn, dễ dẫn đến viết sai chính tả. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có các cuốn từ điển hướng dẫn cách viết riêng cho từng loại hiện tượng.

Thấy vậy, chúng tôi cho xuất bản một bộ *Từ điển chính tả chuyên đề* gồm 7 cuốn do GS. TS. Nguyễn Như Ý biên soạn.

- 1- *Từ điển chính tả phân biệt X và S;*
- 2- *Từ điển chính tả phân biệt Tr - Ch - Gi;*
- 3- *Từ điển chính tả phân biệt L & N;*
- 4- *Từ điển chính tả phân biệt hỏi & ngã;*
- 5- *Từ điển chính tả phân biệt D, Gi - R;*
- 6- *Từ điển chính tả phân biệt các từ có phụ âm cuối T & C;*
- 7- *Từ điển chính tả phân biệt các từ có phụ âm cuối N & Ng.*

Hy vọng rằng, với 7 cuốn sách này, các em học sinh nói riêng và đông đảo người dùng tiếng Việt nói chung ở trong nước và ngoài nước sẽ có được một công cụ để tham khảo khi cần viết những từ mà mình còn do dự, không biết viết như thế nào là đúng.

Hà Nội, tháng 10 năm 2007

NHÀ XUẤT BẢN TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA

CÁCH SỬ DỤNG TỪ ĐIỂN

1. *Từ điển chính tả phân biệt Hỏi & Ngã* là loại sách tra cứu chuyên đề về các hiện tượng chính tả mang tính phương ngữ. Từ điển thu thập hầu hết các từ ngữ tiếng Việt có chứa các âm tiết đồng nhất về phụ âm đầu và phần vần nhưng khác nhau về thanh điệu: một đằng thanh hỏi, một đằng thanh ngã (gọi là chữ gốc). Các chữ này được sắp xếp thành từng cặp đối lập Hỏi/Ngã và theo thứ tự A, B, C của chữ có dấu hỏi và dấu ngã, gọi là *chữ gốc*, trong đó chữ có dấu hỏi xếp ở trên, chữ có dấu ngã xếp kế tiếp ở dưới; Và, sau *chữ gốc* là tất cả các từ, cụm từ có chứa chữ gốc cũng được xếp theo trật tự A, B, C trong hai nhóm: nhóm có chữ gốc, đứng đầu từ, cụm từ và nhóm có chữ gốc đứng sau chữ đầu từ; giữa hai nhóm cách nhau bằng hai vạch đứng, các từ trong nhóm cách nhau bằng dấy phẩy. Ví dụ:

kỉ kỉ cương, kỉ luật, kỉ lục, kỉ niệm, kỉ yếu... //ích kỉ, thế kỉ, thiên niên kỉ, tri kỉ....

kĩ kĩ càng, kĩ năng, kĩ sư, kĩ thuật, kĩ xảo ...//đọc kĩ, kiểm tra kĩ, nhai kĩ, xem kĩ...

2. Muốn biết một từ viết với dấu hỏi hay dấu ngã, trước hết tra ở cột chữ gốc; nếu ở cột chữ

gốc chỉ có chữ mang thanh hỏi hoặc chỉ có chữ mang thanh ngã thì tìm ở dãy từ có chứa chữ gốc bên cạnh sẽ gặp từ cần viết đúng. Nếu ở cột chữ gốc vừa có chữ mang thanh hỏi, vừa có chữ mang thanh ngã thì tra cả ở hai dãy từ tương ứng để tìm từ cần viết đúng. Ví dụ, muốn biết chữ "lải nhải" viết với dấu hỏi hay dấu ngã thì tìm trong cột chữ gốc ta thấy có một chữ "lải" viết với dấu hỏi và một chữ "lãi" viết với dấu ngã. Tìm trong hai dãy từ có chứa từ gốc *lải* và *lãi*, ta gặp chữ *lải nhải* ở dãy tương ứng với chữ gốc viết dấu hỏi, vậy từ "lải nhải" phải viết là *lải nhải*, chứ không viết *lãi nhãi*.

3. Do từ điển này không thể gồm hết tất cả các từ có dấu hỏi và dấu ngã trong thực tế sử dụng ngôn ngữ, nên có thể có những từ ngữ cần viết mà tìm không thấy có trong từ điển này. Lúc đó, người viết cần dựa vào nghĩa các từ có dấu hỏi hay dấu ngã để suy ra cách viết từ cần tìm. Ví dụ, cần viết chữ *mở* trong *đại học mở* (không có trong từ điển) thì dựa vào nét nghĩa "mở ra, không khép kín" ở các từ có trong từ điển như *mở hàng, mở nắp, mở cửa, cõi mở...* là những từ có chữ *mở* viết với dấu hỏi để suy ra *mở* trong *đại học mở* cũng được viết bằng dấu hỏi.

4. Những từ trong thực tế mang cả dấu hỏi và dấu ngã mà đều được xã hội chấp nhận thì từ điển vẫn để ở cả từ gốc có thanh hỏi và từ gốc có thanh ngã.

NHÀ XUẤT BẢN TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA

109 Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: HC - TH. 04.7339361; PH.04.8439034

Các ban biên tập: 04.7341742. 04. 8438953, 04.8439033

**TỪ ĐIỂN CHÍNH TẢ
PHÂN BIỆT HỎI & NGÃ**

NGUYỄN NHƯ Ý

(Biên soạn)

*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. TRỊNH TẤT ĐẠT

Biên tập:

NGUYỄN THU HÀ

Trình bày bìa:

TRỌNG KIÊN

Kĩ thuật vi tính:

HÀ VÂN - MINH HUỆ

In 5000 ๐, khổ 11x16^{cm} tại công ty cổ phần in và TM
Á Phi. GPXB số:202-2007/CXB/40-09/TĐBK, cấp
ngày 20/03/2007. In xong và nộp lưu chiểu quý IV
năm 2007.